TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** T5 **PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản số: 46/2025/HS-ST
Ngày: 18 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, T5 **PHỐ HÀ NỘI**

- T5 ***phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có****:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thương;
Bà Nguyễn Thị Chiều;

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, T5 phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, *T5* ***phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, T5 phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 6 năm 2025, đối với:

- Bị cáo: Trần Đình T, sinh năm 1996 tại huyện Đan Phượng, T5 phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn 10, xã T, huyện Đ, T5 phố H; nghề ngH1: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình L (đã chết) và bà Thiều Thị H; chưa có vợ con; danh bản, chỉ bản số 256 lập ngày 20/3/2025 tại Công an huyện Đan Phượng, T5 phố Hà Nội. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/11/2015, Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành C đồng về hành vi Đánh nhau; Ngày 01/8/2023, Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành C về hành vi Cố ý gây thương tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2025; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 21/4/2018, tại khu vực chợ Trung Châu A, huyện Đan Phượng, Hà Nội, khi thấy Nguyễn Văn N, sinh năm 1990 (trú tại thôn 3, xã T1, huyện Đ, H1) đánh anh họ của mình là anh Đặng Văn T2, sinh năm 1990 (trú tại thôn 5, xã T1, huyện Đ, H1) thì Đặng Văn G, sinh năm 1996 (trú tại thôn 4, xã T1, huyện Đ, H1) đã chạy vào can ngăn. Tuy nhiên, G cũng bị N đánh, bực tức G nhặt 01 que gỗ ở khu vực ven đê vụt vào phần bả vai của N rồi

cùng T2 bỏ chạy. Đến chiều ngày 22/4/2018, biết được thông tin G hay đến nhà Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1998, (trú tại thôn 4, xã T1, huyện Đ, H1) chơi nên N rủ Đỗ Minh T4, sinh năm 2000 (trú tại thôn 3, xã T1, huyện Đ, H1) và Trần T5 L1 (tên gọi khác là Công; sinh năm 2000; trú tại thôn 3, xã T1, huyện Đ, H1) cùng đến nhà T3, với mục đích tìm G để giải quyết mâu thuẫn. Tại thời điểm này, ở nhà T3 có G cùng Nguyễn Hữu D, sinh năm 1997, Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998, Nguyễn Văn T5, sinh năm 1999 (tất cả cùng trú tại thôn 4, xã T1, huyện Đ, H1). Khi đến nơi, nhóm N gọi cửa nhưng nhóm G không ai ra mở cửa, bực tức N chửi bới một lúc rồi bỏ đi. Sau đó, G gọi điện thoại xin lỗi N, tuy nhiên N không đồng ý và nói tối cùng ngày sẽ gọi người đến đánh G. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tại nhà T3 có thêm Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1997 và Nguyễn Văn T4, sinh năm 1997 (cùng trú tại thôn 4, T1, Đ, H1) đến chơi. Do sợ bị đánh, G đã rủ H1 về nhà mình lấy 02 thanh tuýp sắt (tuýp tròn, phi 21, dài khoảng gần 02m/thanh) rồi mang ra cửa hàng cơ khí nhờ cắt T5 06-07 đoạn tuýp sắt dài khoảng 60-70cm/thanh, mục đích để đánh nhau. Làm xong, G mang các thanh tuýp sắt về nhà T3 và nói với cả nhóm: "Đồ xong hết rồi, mang ra ngoài trại cất" rồi mang toàn bộ số tuýp sắt ra trại nuôi lợn nhà mình ở thôn 4, T1, Đ, H1 cất giấu. Sau khi cất giấu, G quay lại nhà T3 uống bia cùng với các đối tượng nêu trên.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2018, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 30E – 540.75 chở Đỗ Minh T4 và Trần T5 L1 đến nhà Nguyễn Hữu T3 tìm G để giải quyết mâu thuẫn. Đến nơi, N đứng cổng gọi G ra nói chuyện nhưng G không ra nên N cùng T4 và L1 đi vào nhà chị Lê Thị C, sinh năm 1971 (trú tại thôn 4, xã T1, huyện Đ, H1) là nhà đối diện với nhà T3, nhờ người gọi G và T3 đến nói chuyện. Cùng thời điểm này, khi thấy N đến thì G và H1 trèo qua tường nhà T3, chạy ra trại lợn nhà G lấy các thanh tuýp sắt mang về cất giấu trong bụi cây dại ở khu vực ngã tư thôn 4, xã Trung Châu rồi quay lại nhà T3. Sau đó, G và T3 mở cửa nhà đi sang chị C, ngồi nói chuyện với nhóm N. Còn các đối tượng D, H1, T5, Đạt và T4 đứng chờ ở cổng nhà T3. Quá trình G và N nói chuyện, hai bên xảy ra cãi chửi nhau thì G và T3 bỏ đi ra ngoài đường; N cùng L1 và T4 đi ra xe ô tô, mở cốp xe ô tô lấy tuýp sắt và dao để đánh nhóm của G. Sau đó, có 02 xe ô tô (không rõ màu sắc, nhãn hiệu) đi đến và dừng lại phía sau xe của N; N cầm chiếc tuýp sắt gắn dao bầu vừa chạy vừa quẹt xuống đường; T4 và Công cầm dao cùng một số nam thanh niên vừa đến trên 02 xe ô tô, chạy đuổi theo để đánh nhóm của G được khoảng 100m thì dừng lại. Bị đuổi, nhóm của G bỏ chạy về phía ngã tư thôn 4, xã Trung Châu thì dừng lại. G chỉ tay vào bụi cây dại nơi để bao tải cất các thanh tuýp sắt và nói với T3, H1, Đạt, T5, T4 và D là: "Đồ đây". G, D, H1, Đạt mỗi người cầm một thanh tuýp (phi 21 dài khoảng 60 - 70 cm); T4, T5 cầm thanh gậy gỗ (dài khoảng 80 - 100 cm); T3 một tay cầm nửa viên gạch và một tay cầm chiếc gậy gỗ. Cùng lúc này, Trần Đình T sau khi được G gọi điện thoại thông báo đã đi xe máy đến và cũng lấy 01 tuýp sắt (dài khoảng 70 cm,

phi 21, đầu có gắn dao phóng lợn) tại bụi cây. Tất cả nhóm G quay lại gặp nhóm N để đánh nhau. Khi gặp nhau khu vực ngã tư thôn 4, xã T1, huyện Đ thì cả hai nhóm đứng chửi bới nhau vài phút, thấy nhóm của G có nhiều hung khí nên nhóm của N quay lại chỗ để xe ô tô, nhóm của G cầm theo hung khí đi về phía cổng nhà G. Trần Đình T điều khiển xe máy đi trước, khi đến khu vực ngã tư cạnh nhà văn hoá thôn 4, xã T1, huyện Đ thì va chạm với xe ô tô, màu đen biển kiểm soát 30E - 537.78 do anh Nguyễn Văn K (sinh năm 1982; trú tại thôn 3, xã T1, huyện Đ; là anh trai của N) điều khiển đi theo chiều ngược lại. Xe máy đổ ngã ra đường, xe ô tô lùi lại tránh xe máy, sau đó tiếp tục di chuyển về phía nhà G. Nghĩ đây là xe ô tô của nhóm thanh niên va chạm với G nên T nhặt 01 viên gạch nhỏ (kích thước khoảng ¼ viên gạch bình thường) ở ven đường ném về phía chiếc xe ô tô đó nhưng không trúng. Nhóm G bị nhóm của N cầm tuýp sắt đuổi nên G, T5, D, T, T4, Đạt cũng bỏ chạy.

Ngày 22/04/2018, anh Nguyễn Văn K có đơn trình báo Công an huyện Đan Phượng.

Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra đã T4 hành bắt giữ, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hữu T3, Đặng Văn G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn N, Đỗ Minh T4 và Trần T5 L1 để điều tra xử lý về tội Gây rối trật tự công cộng. Đối với Trần Đình T, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn. Ngày 13/03/2025, Trần Đình T đã đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla biển kiểm soát 30E - 537.78 màu đen của anh Nguyễn Văn K; 01 (một) tuýp sắt kích thước (154x02)cm màu xám; ½ viên gạch đất nung, màu đỏ xám kích thước (13x10,5x6,5)cm có một đầu bị vỡ nham nhở; 01 (một) chiếc thuổng (bằng kim loại, phần lưỡi dẹt, đầu lưỡi sắc dài 26 cm, bản nhỏ nhất 4 cm, bản rộng nhất 10 cm, màu xám trắng, nặng 3 kg) đã được Cơ quan điều tra thu giữ và xử lý trong vụ án trước. Đối với 01 chiếc tuýp sắt Trần Đình T sử dụng khi tham gia đánh nhau, trên đường về nhà T đã vứt bỏ tại 01 ruộng ngô bên đường và không nhớ vị trí cụ thể; đối với chiếc xe máy T điều khiển đi đến nơi đánh nhau, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T đã bán cho 01 người không rõ nhân thân, địa chỉ do đó Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 5086/C09(P3) ngày 12/10/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

" Dấu vết hằn, trượt xước, vỡ mất kính, bám dính chất màu đỏ (dạng gạch) ở mặt ngoài kính chắn gió phía trước đầu xe ô tô biển số 30E - 537.78 có chiều từ mặt ngoài kính vào bên trong buồng lái và dấu vết vỡ mất kính ở mặt ngoài kính chắn gió phía sau xe ô tô biển số 30E- 537.78 có chiều từ mặt ngoài kính vào phía bên trong ghế ngồi sau xe (ảnh 2,3,4,5,6,8,9). Các dấu vết này có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết hình T5 do va chạm với vật cứng (dạng gạch).

Dấu vết trượt xước, rách thủng kim loại ở mặt ngoài phía dưới bên phải nắp ca pô xe ô tô biển số 30E-537.78 có chiều từ mặt ngoài vào mặt trong nắp ca-pô (ảnh

12 trong bản ảnh giám định). Dấu vết này có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết hình T5 do công cụ một lưỡi (dạng dao) tạo ra.

Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài cánh cửa phía sau bên phải xe ô tô biển số 30E- 537.78 có chiều từ trước về sau; dấu vết trượt xước ở mặt ngoài ốp nhựa phía dưới chắn đà trước xe ô tô biển số 30E-537.78 có chiều từ trên xuống dưới; dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía trên phải phải chắn đà trước và mặt ngoài phía trên bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 30E - 537.78 có chiều từ trái sang phải (ảnh 10, 13, 14, 15, 16 trong bản ảnh giám định). Các dấu vết này có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết hình T5 do va chạm với vật cứng.

Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 30E-537.78 được ghi nhận trong "Biên bản kiểm tra thu giữ dấu vết" của Công an huyện Đan Phượng hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định".

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐ ngày 06/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng, kết luận:

"... 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, model code: Corolla G ZRE172L - GEXGKH, biển kiểm soát 30E-537.78, số máy 2ZRX606801, số khung RL4BU9HEXH7512970, màu sơn đen, sản xuất năm 2017 (Việt Nam) bị thiệt hại gồm: Thay ga lăng quây trước 1.650.000 đồng; Thay nắp ca bô: 11.000.000 đồng; Thay kính chắn gió trước: 2.750.000 đồng; Sơn phần nóc xe: 1.650.000; Cảnh cửa sau bên phụ (bên phải) bả, sơn: 1.980.000 đồng; Hông sau bên phụ (bên phải), gò, hàn, sơn: 2.860.000 đồng; Cánh cửa sau bên lái (bên trái), gò, hàn, sơn: 2.860.000 đồng; Thay kính chắn gió sau: 2.750.000 đồng, công lắp đặt 2.000.000 đồng, Tổng số tiền bằng số 29.500.000 đồng. Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng".

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng kết luận: "01 bộ bản lề chôn tường có giá trị 150.000 đồng".

Tại Cơ quan điều tra Trần Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra vụ án, ông Đặng Văn S bị thương tích nhẹ và có đơn từ chối giám định thương tích. Kết quả điều tra xác định ông Sinh do lùi tránh ô tô nên tự ngã do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Ông Sinh không đề nghị bồi thường về bản lề bị hỏng.

Quá trình điều tra xác định khi các đối tượng đập phá, anh Nguyễn Văn K điều khiển xe bỏ chạy nên đâm trúng vào cánh cổng nhà ông Đặng Văn S làm hư hỏng bản lề trị giá 150.000 đồng của ông Đặng Văn S nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản đối với chiếc xe ô tô của anh Nguyễn Văn K gây thiệt hại 29.500.000 đồng (hai mươi chín triệu năm trăm nghìn

đồng), Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án hình sự để điều tra làm rõ. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được bị can của vụ án. Vụ việc xảy ra ngày 22/4/2018 tính đến ngày 07/7/2024 đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã có Quyết định đình chỉ điều tra vụ án số 769/QĐ- ĐTTH ngày 07/7/2024 là có căn cứ.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn N, Đặng Văn G, Đặng Văn T2 đánh nhau tại khu chợ Trung Châu A, huyện Đan Phượng diễn ra nhanh, vắng người qua lại, không ai bị thương tích nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với những thanh niên đi trên 02 xe ô tô ngoài lời khai của Trần Đình T, không có thông tin cụ thể (số lượng người, về nhân thân, đặc điểm nhận dạng) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với các anh chị Đặng Văn T2 và Lê Thị C quá trình điều tra xác định những người này không biết và không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T3, Đặng Văn G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn N, Đỗ Minh T4 và Trần T5 L1 trong các ngày 21- 23/09/2024, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã xét xử và tuyên phạt đối với các bị cáo về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-ĐP ngày 21 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, T5 phố Hà Nội truy tố Trần Đình T về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều và xin hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa trình bày luận tội giữ N nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội "Gây rối trật tự công cộng". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Trần Đình T từ 30 - 36 tháng tù. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Vụ án được điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, đúng trình tự tố tụng. Căn cứ ban hành các văn bản và quyết định tố tụng hợp pháp, khách quan, đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T4 hành tố tụng, người T4 hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan T4 hành tố tụng, người T4 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm

chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân nên khoảng 19h 30 phút ngày 22/4/2018 tại đường làng thôn 4, xã T1, huyện Đ, Nguyễn Văn N, Trần T5 L1, Đỗ Minh T4 đã dùng tuýp sắt gắn dao bầu đuổi đánh Đặng Văn G, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hữu T3. Bị đuổi đánh, G, Nguyễn Văn T4, T5, H1, D, Đạt, T3 vừa chửi bới, bỏ chạy khoảng 70 - 80 m đã vào bụi cây dại ven đường (cạnh trại nuôi lợn của nhà G) lấy các tuýp sắt đã chuẩn bị từ trước. Cùng lúc đó Trần Đình T đi xe máy tới, T, G, D, H1, Đạt mỗi người cầm một thanh tuýp dài khoảng 60 - 70 cm phi 21, T4, T5 cầm thanh gậy gỗ dài khoảng 80 - 100cm, T3 một tay cầm nửa viên gạch, 1 tay cầm gậy gỗ đi về cổng nhà G, T điều khiển xe máy lên phía trước ngã tư cạnh nhà văn hoá thôn 4, Trung Châu xảy ra va chạm với một chiếc xe ô tô màu đen do Nguyễn Văn K đi ngược chiều nhưng T không bị thương tích. G, T cùng một số người (không rõ tên tuổi) cầm gạch ném về phía chiếc ô tô trên (không xác định được trúng không), T3, H1 cầm tuýp sắt đuổi theo một chiếc ô tô khác tại ngã tư nhà văn hoá thôn 4, Trung Châu nhưng không đuổi được, khi quay lại nhà văn hoá thôn 4 thì bị một số đối tượng (chưa rõ tên tuổi) cầm tuýp sắt, dao đuổi nên T3, H1 bỏ chạy về phía cánh đồng đối diện nhà G. Xe ô tô do Khai điều khiển lao thẳng về phía cổng nhà ông Đặng Văn S ở Thôn 4, Trung Châu đâm trúng phần cửa cổng nhà ông Sinh làm hư hỏng bản lề trị giá 150.000 đồng. Xe ô tô của Nguyễn Văn K bị các đối tượng (không rõ nhân thân địa chỉ) đập phá làm hư hỏng 29.500.000 đồng. Sau khi phạm tội Trần Đình T bỏ trốn. Ngày 13/3/2025, Trần Đình T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T5 phố Hà Nội đầu thú.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Đình T và các đối tượng (Nguyễn Văn N, Đặng Văn G, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hữu T3, Trần T5 L1, Đỗ Minh T4 - Đã bị xét xử) dùng hung khí đánh đuổi nhau, hô hào, chửi bới nhau gây láo loạn nhau tại khu vực dân cư là nơi công cộng đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến trạng thái hoạt động bình thường của xã hội, khiến cho nhiều người hoang mang, lo sợ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo Trần Đình T đã đầy đủ khả năng nhận thức, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của Trần Đình T bị cáo đã đủ yếu tố cấu T5 tội "Gây rối trật tự công cộng", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là "Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách". Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, gây mất trật tự xã hội tại khu vực dân cư thôn 4, xã T1, huyện Đ. Bị cáo tập trung nhiều người, dùng hung khí nguy hiểm đánh đuổi nhau thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội bỏ trốn vì vậy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt

nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở T5 người có ích cho gia đình và xã hội, vừa để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều T5 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú. Đây là các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý ở vụ án trước, nên Hội đồng không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/3/2025.

2. Về nghĩa vụ bồi thường dân sự: không .

3. Về xử lý vật chứng: không.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND T5 phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Trung Châu, huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thuý